

Số: 60/2018/QĐST- HNGĐ

Lạc Thuyết, ngày 12 tháng 9 năm 2018.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 56/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: chị Bùi Thị N, sinh năm 1987

Bị đơn: anh Bùi Đức T, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ tại: thôn N, xã H, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: chị Bùi Thị N, sinh năm 1987

Bị đơn: anh Bùi Đức T, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ tại: thôn N, xã H, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về hôn nhân: chị Bùi Thị N và anh Bùi Đức T thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: chị N và anh T thoả thuận, nhất trí là vợ chồng có 02 con chung:

- Giao hai cháu Bùi Quang H, sinh ngày 30/8/2009 và cháu Bùi Minh K, sinh ngày 22/11/2013 cho anh Bùi Đức T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu H và cháu K trưởng thành hoặc có thay đổi khác.

Chị Bùi Thị N được quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh T chưa yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con.

c. Về tài sản chung: chị N, anh T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. Về công nợ chung: không có

e. Về án phí: chị Bùi Thị N tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005554 ngày 09/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Thủy. Chị N còn được hoàn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Hoà Bình;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Lạc Thủy;
- VKSND huyện Lạc Thủy;
- UBND xã H;
- Lưu HS.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC THỦY

Thẩm phán

(Đã ký)

Hoàng Kim Chung